

CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN HOÀNG GIA WESLEY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN HOÀNG GIA WESLEY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WESLEY ROYAL ACADEMY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: WESLEY ACADEMY CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108369730

3. Ngày thành lập: 19/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, ngách 211/149, đường Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn va li, túi, ví, cặp, nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh; hàng gốm, sứ, thủy tinh; đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; dụng cụ thể dục, thể thao; dụng cụ y tế	4649
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp ; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa;	4669
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
6.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
7.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
8.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
9.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
10.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
11.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
12.	In ấn	1811

13.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
16.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng taxi	4931
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan;	7110
20.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
21.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
22.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
24.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
25.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
26.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
29.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;	6329
30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn, quảng bất động sản Môi giới bất động sản	6820
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
32.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kinh doanh lĩnh vực tem, súng đạn, tiền kim khí, vàng miếng)	4773
33.	Bán buôn đồ uống	4633
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ loại Nhà nước cấm, trừ kinh doanh vàng miếng)	4662

35.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
37.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
40.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
41.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
42.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
45.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
46.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
47.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
48.	Giáo dục mầm non	8510
49.	Giáo dục tiểu học	8520
50.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
51.	Giáo dục nghề nghiệp	8532(Chính)
52.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý	4610
53.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
54.	Đại lý du lịch	7911
55.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
56.	Đào tạo cao đẳng	8541
57.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
58.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
59.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
60.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559
61.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
62.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311

63.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở; - Hoạt động của các liên đoàn thể thao và các ban điều lệ; - Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao;	9319
64.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
65.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
66.	Bán buôn thực phẩm	4632
67.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
68.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
69.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
70.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
71.	Quảng cáo	7310
72.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ; Hoạt động phiên dịch	7490

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: BÙI CAO NGUYỄN

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 21/01/1993

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034093000214

Ngày cấp: 08/08/2014

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thái Hòa 2, Xã Đông Hoàng, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 180, ngõ 63, Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI CAO NGUYỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/01/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034093000214

Ngày cấp: 08/08/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thái Hòa 2, Xã Đông Hoàng, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 180, ngõ 63, Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội